

Phát triển sản phẩm tiểu thủ công nghiệp ở Lâm Đồng: Cần những liên kết tích cực

HUỲNH NGỌC CÀNH

Giám đốc Sở Công Thương Lâm Đồng

Trong những năm qua, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp (CN-TTCN) tỉnh Lâm Đồng đã đạt được những kết quả đáng kể, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và khu vực miền Trung - Tây Nguyên. Giá trị sản xuất công nghiệp tăng trưởng ở mức trung bình đạt 12,57%/năm. Giá trị tăng thêm của ngành công nghiệp chiếm tỷ trọng trong tổng GDP của tỉnh tăng hàng năm đạt từ 21-22%. Giá trị xuất khẩu sản phẩm CN-TTCN giai đoạn 2008-2012 bình quân giảm 5,07%/năm do bị ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới.

Thiếu sự liên kết vùng

Số lượng cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn đến năm 2012 là 7.795 cơ sở, số lượng lao động ngành công nghiệp là 31.205 người, chiếm 4,73% lao động của toàn tỉnh, trong đó, lao động công nghiệp nông thôn là 23.400 người, chiếm 75% lao động toàn ngành Công nghiệp. Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn Lâm Đồng đã phối hợp với Sở Công Thương và các địa phương trình UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập 3 làng nghề dệt thổ cẩm và 3 làng nghề trồng hoa tại TP. Đà Lạt.

Thông qua các nội dung hoạt động khuyến công như hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất, (nhà xưởng, thiết bị) hỗ trợ đào tạo nghề, hỗ trợ lãi suất vay vốn đầu tư đổi mới công nghệ-thiết bị; hỗ trợ đầu tư sản xuất các sản phẩm CN-TTCN phục vụ du lịch, xuất khẩu; hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất để phát triển CN-TTCN ở các địa bàn các xã xây dựng nông thôn mới,... và nhất là hỗ trợ có thu hồi (cho vay không tính lãi), Chương trình khuyến công tỉnh đã góp phần làm thay đổi bộ mặt nông thôn tại một số địa phương, giúp cho nhiều xã thuần nông trở thành xã có nghề sản xuất TTCN, giải quyết cho nhiều lao động có công ăn việc làm và thu nhập ổn định ở một số địa phương trong Tỉnh.

Lâm Đồng nằm ở vị thế là cửa ngõ của các tỉnh Tây Nguyên với các tỉnh miền Trung, vì thế tỉnh có mối quan hệ mật thiết với các tỉnh Tây Nguyên như là Đắk Nông, Đắk Lắk, Gia Lai và các tỉnh miền Trung như là các tỉnh Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận. Với địa thế phía Đông tiếp giáp miền Trung, phía Tây tiếp giáp Tây Nguyên tạo điều kiện thuận lợi cho Lâm Đồng trong hoạt động trao đổi thương mại các sản phẩm hàng hóa, đặc biệt là hàng TTCN. Trong những năm gần đây, nhu cầu giao thương trong khu

vực đã phát triển du lịch - dịch vụ, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, tạo ra sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế mạnh mẽ trong khu vực. Tuy nhiên, trong khu vực miền Trung - Tây Nguyên chưa có mối liên kết chặt chẽ với nhau trong tiêu thụ sản phẩm TTCN, mỗi tỉnh có mỗi hướng đi riêng. Ngoài ra, các cơ sở, hộ sản xuất làng nghề truyền thống quy mô chỉ ở mức vừa và nhỏ, khả năng tài chính hạn chế, các hộ đều bố trí nơi sản xuất chung với sinh hoạt của gia đình, thiếu vốn đầu tư công nghệ mới và mở rộng quy mô sản xuất; mẫu mã sản phẩm còn đơn điệu, thiếu tính độc đáo và chậm cải tiến, sản xuất theo đơn hàng, giá trị sản phẩm chưa cao, thị trường tiêu thụ sản phẩm chưa ổn định, nguồn nguyên liệu tự nhiên đang khan hiếm dần; sự biến động của thị trường, khó khăn trong cạnh tranh, tiêu thụ hàng hoá khiến nhiều ngành nghề TTCN gặp khó khăn, do đó đã không tạo ra được thị trường tiêu thụ có sức hút mạnh. Trong quá trình hoạt động chưa có sự liên kết mạnh giữa các cơ sở, các làng nghề tại địa phương này với địa phương khác. Một số sản phẩm TTCN của tỉnh chưa thể phát triển thành khối lượng hàng hóa lớn, những yếu kém của sản phẩm bộc lộ ngày càng rõ nét hơn ở việc tiêu thụ sản phẩm, lượng hàng tồn kho ngày càng nhiều và còn bị đọng trong khâu sản xuất ra không tiêu thụ được. Vấn đề ở đây là việc chưa đáp ứng nhu cầu thị trường, thị hiếu của người tiêu dùng, người sản xuất còn thiếu nhiều thông tin về thị trường và thị trường nội địa còn bỏ ngõ, chưa được chú trọng khai thác hết tiềm năng. Trong khi đó, thuận lợi từ lượng du khách đến Đà Lạt - Lâm Đồng ngày càng tăng.

Sự nỗ lực của ngành Công Thương thời gian qua chưa đủ để giúp doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp vượt qua những khó khăn, mà còn

phụ thuộc các yếu tố khác ảnh hưởng đến kết quả cuối cùng của một sản phẩm TTCN, như: môi trường (văn hóa, xã hội, đặc tính mỗi dân tộc, tự nhiên), kinh tế (nhu cầu tiêu dùng, lợi nhuận), công nghệ, kỹ thuật, sự lựa chọn nguyên liệu, các lợi ích, vấn đề con người (đạo đức, kinh nghiệm, thẩm mỹ, các yếu tố văn hóa và tâm lý)...

Một số giải pháp cần quan tâm thực hiện

Để sản phẩm TTCN phát triển và ngày càng chiếm lĩnh được thị trường nội địa và xuất khẩu, cần quan tâm thực hiện một số giải pháp sau:

Đẩy mạnh việc bảo tồn nghề truyền thống, phát huy bản sắc văn hoá, gắn với phục vụ du lịch và xuất khẩu; tăng cường giao thương trong khu vực và hỗ trợ giữa các tỉnh với nhau trong tiêu thụ và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Đẩy mạnh cải tạo và xây dựng mới cơ sở hạ tầng kỹ thuật cho làng nghề gắn với chương trình nông thôn mới; Tập trung vào hệ thống công trình giao thông đi lại trong các làng nghề và giữa các tỉnh; Lựa chọn một số làng nghề đang thu hút khách du lịch để định hướng đầu tư các dịch vụ du lịch, hình thành phòng trưng bày.

Tổ chức đưa sản phẩm tham gia các hội chợ triển lãm trong nước và quốc tế, giới thiệu thông tin chi tiết về các sản phẩm làng nghề trên các tạp chí, các phương tiện thông tin đại chúng, sách báo, ấn phẩm về lĩnh vực du lịch. Đồng thời, tổ chức đào tạo tập trung theo mô hình truyền nghề và lồng ghép đưa vào các tour du lịch cho khách tham quan, qua đó đẩy mạnh việc quảng bá, giới thiệu sản phẩm TTCN làng nghề tới khách du lịch. Khu vực miền Trung - Tây Nguyên còn là nơi sản xuất các sản phẩm truyền thống của các tộc người ở địa phương, không chỉ dùng trong sinh hoạt đời sống mà còn phục vụ du lịch. Mỗi sản phẩm những đặc tính riêng biệt như tính dân tộc, tính cách điệu làm nên những khác biệt lôi cuốn được du khách. Du lịch ngày càng phát triển thì sản phẩm đặc thù của từng địa phương sẽ là điểm thu hút với du khách và ngược lại, đối tượng khách du lịch cũng là hướng mở, là con đường tiếp thị cho sản phẩm tiểu thủ công nghiệp truyền thống của làng nghề tại địa phương.

Tăng cường trao đổi phối hợp giữa các cơ quan chức năng cũng như giữa các đơn vị tham gia sản xuất hàng TTCN, đặt hàng với các chuyên gia mỹ thuật, thiết kế kiểu dáng công nghiệp để cải tiến công nghệ, mẫu mã, kiểu dáng sản phẩm, mở rộng thị trường để tạo thế chủ động kết nối giữa nhà sản xuất và thị trường; Tổ chức tốt khâu khai thác và sử dụng phế liệu để tăng hiệu quả sử dụng nguyên liệu, giảm tối đa những lãng phí về nguyên liệu do liên kết kém giữa các cơ sở sản xuất; Khuyến khích đầu tư xây dựng thêm các cơ sở sản xuất tập trung kết hợp với thu mua bán thành phẩm ở các làng nghề để sử dụng tốt lao động tại chỗ và có hiệu

quả nguồn nguyên liệu, tạo sự liên kết chặt chẽ giữa các doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực trong việc khai thác lợi thế và tiềm năng từng vùng miền.

Hỗ trợ doanh nghiệp trong việc chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, xây dựng thương hiệu, quảng bá sản phẩm, ưu tiên vay vốn, quản lý thị trường chống hàng nhái hàng giả để các doanh nghiệp cạnh tranh lành mạnh, có chính sách khuyến khích phát triển, thu hút đầu tư để đẩy mạnh sản xuất và tiêu thụ; Phải tăng cường xúc tiến thương mại thông qua các cơ quan đại diện thương mại Việt Nam ở nước ngoài để thiết lập quan hệ bạn hàng; Thực hiện liên kết với các Hiệp hội để tranh thủ sự hỗ trợ, tìm giải pháp tối ưu trong việc khai thác, xử lý nguyên liệu; bảo quản, tìm thị trường cho sản phẩm; Tăng cường liên kết 4 nhà (Nhà nước, nhà sản xuất, nhà khoa học, nhà kinh doanh) trong việc xây dựng quy hoạch tổng thể vùng sản xuất, vùng nguyên liệu; Khuyến khích đưa công nghệ mới vào khâu thu hoạch và bảo quản sau thu hoạch, tận dụng nguyên liệu tại chỗ, lao động địa phương, kết hợp với du lịch để quảng bá sản phẩm.

Tạo vùng nguyên liệu ổn định, nâng cao chất lượng đầu vào, đẩy mạnh hoạt động khuyến công để hỗ trợ phát triển sản xuất; Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp bằng các chính sách hỗ trợ công nghệ, hỗ trợ tài chính, tiếp cận thị trường, tiếp cận với các tổ chức tư vấn và chứng nhận tiêu chuẩn chất lượng.

Tập trung khôi phục và phát triển 03 làng nghề dệt thổ cẩm đã được thành lập theo Quyết định của UBND tỉnh, tìm đầu ra và hướng đi cho sản phẩm nhằm đảm bảo ổn định sản xuất. Về lâu dài, phát triển chú ý bảo tồn kỹ thuật và nghệ thuật truyền thống, đa dạng hóa sản phẩm từ vải thổ cẩm, gắn cơ sở sản xuất với tour du lịch của khách nước ngoài để tiêu thụ tại chỗ; Đối với sản phẩm từ gỗ, cần nghiên cứu xử lý gỗ để có thể sử dụng gỗ rừng trồng thay thế gỗ rừng tự nhiên trong sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ cao cấp. Giao cho các đơn vị có đủ năng lực nhập khẩu nguyên liệu phục vụ phát triển sản xuất và xuất khẩu. Hạn chế cho khai thác chế biến thô chỉ ở dạng gỗ phục vụ xây dựng, mà chú trọng đầu tư máy móc thiết bị - công nghệ mới để chế biến gỗ xuất khẩu.

Tiếp tục triển khai tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu theo định kỳ và xét chọn nghệ nhân cấp tỉnh, nhằm kích thích sự sáng tạo của nghệ nhân để có những sản phẩm chất lượng và mỹ thuật hơn, phát huy được giá trị văn hóa - bảo tồn, duy trì và phát triển ngành nghề truyền thống. Trong quá trình đó, định hướng sản phẩm sản xuất theo quy mô công nghiệp, đầu tư công nghệ mới, xây dựng nhà xưởng, quầy bán hàng, đào tạo và nâng cao tay nghề nhằm đáp ứng phục vụ nhu cầu khách hàng trong và ngoài nước.❖